

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11702 /SLĐTBXH-GDNN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 5 năm 2024

V/v thực hiện Kế hoạch số 2560/KH-UBND và Kế hoạch số 10134/KH-SLĐTBXH tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố năm 2024

kg: Cô Kiều PHT dñi đñu

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ THƯỜNG KIỆT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 244
ĐẾN Ngày: 24/5/2024
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Cao đẳng;
- Hiệu trưởng các trường Trung cấp;
- Giám đốc các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận, huyện, thành phố Thủ Đức;
- Giám đốc các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp;
- Thủ trưởng các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Căn cứ Kế hoạch số 2560/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 10134/KH-SLĐTBXH ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2024 tại các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Thủ trưởng các đơn vị thực hiện nội dung sau:

1. Phổ biến, tuyên truyền Kế hoạch số 2560/KH-UBND, Kế hoạch số 10134/KH-SLĐTBXH đến toàn thể người học, người lao động, nhà giáo và cán bộ quản lý để phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm và công tác chăm sóc, quản lý sức khỏe (đính kèm).

2. Xây dựng Kế hoạch của đơn vị để triển khai tổ chức các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại đơn vị theo đúng hướng dẫn của ngành y tế.

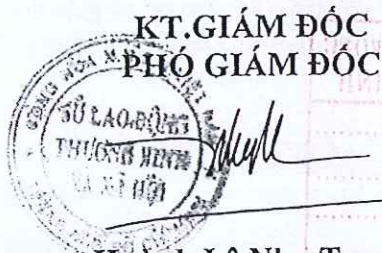
3. Chủ động thực hiện kiểm tra, rà soát các tiêu chí có liên quan đến nội dung phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm, chăm sóc, quản lý sức khỏe theo Bảng kiểm đánh giá công tác y tế trường học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tại Kế hoạch số 4092/KH-SYT-SLĐTBXH-SGDĐT ngày 11 tháng 5 năm 2024 của Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh

và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra, đánh giá công tác y tế trường học tại các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 nhằm đảm bảo các điều kiện phòng, chống dịch bệnh tại đơn vị.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông tin đến Thủ trưởng đơn vị để thực hiện theo quy định./N

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, Phó GD Sở (để báo cáo);
- Sở Y tế TP.HCM;
- Cổng thông tin điện tử GDNN;
- Phòng GDNN;
- Lưu: VT, P.GDNN (KK).



Huỳnh Lê Như Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10134 /KH-SLĐTBXH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2024

Tại các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở

Căn cứ Quyết định số 266/QĐ- BYT ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2024; Kế hoạch số 1869/KH-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn Thành phố năm 2024,

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2024 triển khai đến các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở (sau đây gọi tắt là đơn vị), cụ thể như sau:

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM TRONG NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

- Bệnh sốt xuất huyết và bệnh tay chân miệng: diễn biến theo chu kỳ hàng năm, xuất hiện nhiều ổ dịch rải rác tại các phường, xã. Tuy nhiên có thể xuất hiện các ổ dịch lan rộng nếu phát hiện chậm trễ hoặc xử lý các yếu tố nguy cơ không triệt để.

- Các bệnh truyền nhiễm trong tiêm chủng mở rộng (như sởi, bạch hầu, ho gà,...) có nguy cơ xảy ra dịch do tình hình gián đoạn cung ứng vắc xin trong năm 2022 - 2023.

- Bệnh Mpox vẫn là mối nguy lớn với người dân Thành phố khi đã có ca mắc nội địa và tỷ lệ tử vong khá cao so với thế giới. Cần lưu ý truyền thông rộng rãi về bệnh và có các biện pháp bảo vệ nhóm người nguy cơ đối với bệnh Mpox để hạn chế tối đa số ca mắc và tử vong.

- Các bệnh xâm nhập, bệnh mới nổi vẫn có thể xuất hiện tại Thành phố từ đường hàng không, đường thủy và đường bộ.

- Mặc dù COVID-19 không còn là vấn đề sức khỏe khẩn cấp toàn cầu, vi rút SARS-CoV-2 vẫn tiếp tục phát triển và có thêm nhiều biến chủng, biến thể được phát hiện trên thế giới. Thành phố Hồ Chí Minh là nơi giao lưu mạnh mẽ

với nước ngoài và các tỉnh, thành khác, do đó, khả năng xuất hiện các biến thể mới của vi rút SARS-CoV-2 tại Thành phố là không tránh khỏi. Sự xuất hiện các biến thể mới có thể làm gia tăng số ca mắc mới ở một số thời điểm; tuy nhiên, với việc duy trì công tác tiêm vắc xin đồng thời với duy trì hệ thống giám sát và chăm sóc điều trị thì dịch bệnh có thể được kiểm soát tại Thành phố.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Giảm tối đa tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm; đảm bảo kiểm soát, khống chế kịp thời, hiệu quả, bền vững các bệnh truyền nhiễm, hạn chế tối đa nguy cơ dịch bệnh bùng phát và chủ động, chuẩn bị ứng phó với các đại dịch hoặc các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh trong tương lai, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng cai nghiện ma túy đang được quản lý, chăm sóc tại các đơn vị thuộc Sở; góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội của Thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm, đáp ứng nhanh và xử lý triệt để các ổ dịch, giảm số mắc và tử vong các bệnh truyền nhiễm, ngăn chặn kịp thời bệnh dịch truyền nhiễm nguy hiểm không để xâm nhập vào đơn vị.

- Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường năng lực, đảm bảo trang bị đầy đủ các phương tiện, trang thiết bị y tế và vật tư y tế để đảm bảo chức năng, nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe, cấp cứu, điều trị kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong, biến chứng.

- Đảm bảo kinh phí, thuốc, vật tư, hóa chất, nguồn lực, sẵn sàng đáp ứng kịp thời với các tình huống về dịch bệnh.

- Bảo đảm hiệu quả hoạt động phối hợp với các ngành, các cấp và chính quyền địa phương trong triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại đơn vị.

III. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH

1. Dịch COVID-19, Mpox (*đậu mùa khỉ*): không để dịch bùng phát tại đơn vị.

2. Bệnh sốt xuất huyết: Giảm số ca mắc, xử lý kịp thời các ổ dịch, không để lây lan.

3. Bệnh tay chân miệng: Giảm số ca mắc, xử lý kịp thời các ổ dịch, không để lây lan.

4. Các bệnh nhiễm trùng đường tiêu hóa (tả, lỵ trực trùng): 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan.

5. Bệnh sốt rét: không có ca sốt rét nội tại¹ và tất cả các ca sốt rét ngoại lai² được phát hiện, điều trị đúng phác đồ, không để lây nhiễm tại đơn vị.

6. Bệnh dại: Không có ca bệnh dại.

7. Bệnh cúm A (H5N1), cúm A (H5N6), viêm gan cấp không rõ nguyên nhân và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi khác: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, hạn chế tối đa xâm nhập và lây lan trong đơn vị.

8. Các Bệnh Ebola, MERS-CoV, cúm A (H7N9): hạn chế tối đa dịch bệnh xâm nhập.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về tổ chức, chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch; phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, lãnh đạo và các đoàn thể trong công tác phòng, chống dịch tại đơn vị.

- Đưa nội dung phòng, chống dịch vào kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2024 của đơn vị.

- Tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh của các phòng, ban, khoa, khu, trại, đơn vị...

- Tiếp tục tăng cường việc giáo dục pháp luật, áp dụng Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về “Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế” trong triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

- Căn cứ vào tình hình dịch bệnh, mỗi đơn vị tổ chức họp giao ban định kỳ hoặc đột xuất để kịp thời triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

2. Giải pháp chuyên môn kỹ thuật

2.1. Kiểm soát bệnh truyền nhiễm xâm nhập

- Các trường hợp có dấu hiệu nghi ngờ được đưa vào khu vực riêng để kiểm tra y tế qua khám sơ bộ và khai thác yếu tố dịch tễ

¹ Ca sốt rét nội tại là ca sốt rét xác định, bị lây nhiễm tại đơn vị, không có bằng chứng nào liên quan trực tiếp đến trường hợp sốt rét ngoại lai.

² Ca sốt rét ngoại lai là ca sốt rét xác định, lây nhiễm từ nơi khác về đơn vị.

- Trường hợp có triệu chứng nghi ngờ và có yếu tố dịch tễ thực hiện theo chỉ định của ngành y tế về cách ly, chẩn đoán và điều trị theo quy định.

- Thực hiện khử trùng phương tiện, khu vực, vật dụng,... trong trường hợp có ca nghi ngờ để phòng, chống lây nhiễm theo quy định.

2.2. Giám sát, phát hiện sớm ca bệnh, ổ dịch để kịp thời kiểm soát lây lan tại đơn vị

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình diễn biến dịch bệnh thế giới qua thông tin từ Bộ Y tế và trên các nguồn tin quốc tế (Tổ chức Y tế Thế giới, Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa bệnh tật Hoa Kỳ,...) về các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, bệnh mới nổi và tái nổi.

- Thực hiện nghiêm túc quy định thông tin báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế. Triển khai hoạt động giám sát dựa vào sự kiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định 2018/QĐ-BYT ngày 01 tháng 4 năm 2018 và Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Bộ Y tế về hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh dịch truyền nhiễm..

- Cùng cố các hoạt động giám sát tác nhân gây bệnh và giám sát trung gian truyền bệnh của các bệnh thường xuyên gây dịch hoặc có nguy cơ gây dịch.

- Đánh giá các nguy cơ dịch bệnh và tổ chức kiểm soát các nguy cơ này, đặc biệt là nguy cơ gây dịch sốt xuất huyết; ưu tiên bảo vệ nhóm người nguy cơ bị bệnh nặng khi mắc các bệnh truyền nhiễm gây dịch tại đơn vị.

- Tạo điều kiện cho nhân viên phòng, chống dịch tại đơn vị tham gia các đợt tập huấn để có đủ năng lực đáp ứng với tình hình dịch bệnh. Cùng cố lực lượng đáp ứng nhanh, luôn trong tư thế sẵn sàng được huy động khi dịch bệnh xảy ra.

- Xây dựng các kịch bản tình huống dịch có thể xảy ra và tổ chức diễn tập xử lý tình huống.

- Trang bị đầy đủ thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch.

2.3. Tổ chức tiêm chủng theo đúng các hướng dẫn, quy định của Bộ Y tế; đạt tỷ lệ bao phủ vắc xin theo kế hoạch chung của cả nước

- Phối hợp quản lý đối tượng tiêm chủng bằng Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia và bằng Nền tảng tiêm chủng COVID-19 (khi Nền tảng hoạt động ổn định) theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật danh sách đối tượng và tổ chức tiêm các loại vắc xin trong tiêm chủng mở rộng cho trẻ trong độ tuổi tiêm chủng và tiêm vắc xin COVID-19 cho người thuộc nhóm nguy cơ cao chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều theo quy định của Bộ Y tế; đặc biệt lưu ý các nhóm đối tượng lang thang cơ nhỡ, các đối tượng tại các trung tâm bảo trợ xã hội, các cơ sở cai nghiện ma túy.

3. Đảm bảo chất lượng điều trị và chăm sóc người bệnh

- Tạo điều kiện cho nhân viên y tế tại đơn vị tham gia tập huấn và tập huấn lại về nội dung chẩn đoán, điều trị và chăm sóc người bệnh truyền nhiễm theo các hướng dẫn mới nhất của Bộ Y tế.

- Tổ chức tốt hệ thống cấp cứu, điều trị bệnh nhân, sẵn sàng khu vực cách ly, nhằm giảm đến mức tối đa số ca mắc và tử vong.

- Trang bị đầy đủ thuốc men, dịch truyền, máy móc phục vụ công tác điều trị, chăm sóc người bệnh.

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền để người bệnh sốt xuất huyết biết các dấu hiệu trở nặng để đến cơ sở y tế khám và điều trị sớm.

4. Truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Tăng cường công tác truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm, nâng cao kiến thức cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hướng tới thực hiện hành vi có lợi cho sức khỏe.

- Truyền thông, giáo dục sức khỏe về lợi ích của tiêm chủng phòng các bệnh truyền nhiễm; tập trung truyền thông về các biện pháp phòng, ngừa các dịch bệnh nguy hiểm, dịch bệnh có nguy cơ xâm nhập. Hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các đối tượng thuộc diện đang quản lý tại các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở thực hiện đầy đủ các khuyến cáo phòng, chống dịch trong tình hình mới.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông phù hợp với đặc điểm của từng bệnh truyền nhiễm; tổ chức các đợt truyền thông phòng, chống dịch bệnh theo mùa, theo các kỳ lễ hội, các sự kiện; các chiến dịch truyền thông hưởng ứng Ngày thế giới phòng, chống sốt rét (25/4), Ngày ASEAN phòng, chống sốt xuất huyết (15/6), Ngày thế giới phòng, chống viêm gan (28/7), Ngày thế giới phòng, chống đại (28/9), Ngày thế giới phòng, chống dịch (27/12)...

- Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh truyền nhiễm và hoạt động phòng, chống dịch; tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, khuyến cáo phòng, chống dịch bệnh; triển khai hiệu quả các hình thức, loại hình truyền thông phù hợp tại từng đơn vị.

- Tăng cường công tác quản lý thông tin y tế, kịp thời cung cấp thông tin khi xảy ra các sự cố về phòng, chống dịch bệnh và tiêm chủng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong xử lý kịp thời tin đồn, tin giả liên quan đến công tác phòng, chống dịch và tiêm chủng tại đơn vị.

5. Đầu tư nguồn lực

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp chống dịch, trực dịch cho các bộ tham gia phòng, chống dịch bệnh.

- Đảm bảo cung ứng hóa chất, trang thiết bị, vật tư y tế và phương tiện cho hoạt động phòng, chống dịch.

- Đảm bảo điều kiện vận hành của các trang thiết bị, phương tiện (Bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, kiểm định, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh...) theo quy định.

6. Phối hợp liên ngành

Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và chính quyền địa phương triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trên người, bệnh từ động vật lây truyền sang người.

7. Kiểm tra, giám sát về phòng, chống dịch bệnh và vệ sinh môi trường

Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh tại đơn vị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở

- Tiếp tục thực hiện Chiến dịch bảo vệ người thuộc nhóm nguy cơ tại đơn vị: gồm quản lý danh sách, thống kê, cập nhật đầy đủ thông tin người thuộc nhóm nguy cơ (bệnh nền, tình trạng sức khỏe,...)

- Thực hiện giám sát điểm nguy cơ gây dịch sốt xuất huyết tại đơn vị; Chỉ đạo kiểm tra và tổng vệ sinh môi trường đặc biệt các điểm có khả năng phát sinh lăng quăng, muỗi theo hướng dẫn của ngành y tế và lồng ghép trong các hoạt động tập huấn, tuyên truyền về bảo vệ, vệ sinh môi trường.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giữ gìn vệ sinh môi trường; định kỳ tổng vệ sinh, rà soát các điểm còn vật chứa, vật phế thải có nguy cơ phát sinh lăng quăng.

- Tăng cường tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh tại đơn vị. Chú trọng tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, nguy cơ và tác hại của dịch bệnh nhằm nâng cao nhận thức trong công tác bảo vệ sức khỏe bản thân và gia đình.

- Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh tại đơn vị; giao trách nhiệm cụ thể cho lãnh đạo các phòng, khoa, khu,... phối hợp với các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường phối hợp với cơ quan y tế địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, đảm bảo an toàn sức khỏe cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng cai nghiện ma túy được quản lý, chăm sóc tại đơn vị.

2. Văn phòng Sở

- Tham mưu Ban Giám đốc Sở văn bản chỉ đạo tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở kịp thời, phù hợp với tình hình dịch bệnh.

- Là đầu mối triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm tại các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở.

3. Phòng Giáo dục nghề nghiệp

- Triển khai đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố tổ chức các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trong trường học theo đúng hướng dẫn của ngành y tế và có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các đơn vị.

- Đôn đốc các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện công tác truyền thông đến học sinh, phụ huynh biết đường lây truyền các bệnh truyền nhiễm và lợi ích của tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

4. Phòng Việc làm - An toàn lao động

Tham mưu Ban Giám đốc Sở trong việc phối hợp với Sở Y tế kiểm tra, giám sát, quản lý kiểm dịch y tế đối với chuyên gia nhập cảnh (thuộc thẩm quyền cấp phép lao động của Sở) theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu việc đảm bảo kinh phí thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch theo quy định.

6. Đề nghị Công đoàn, Đoàn Thanh niên Sở

- Phối hợp, triển khai thực hiện “Ngày chủ nhật xanh” trong toàn đơn vị, tổ chức phát quang bụi rậm, dọn dẹp vệ sinh, loại bỏ ao tù, nước đọng để phòng, chống dịch sốt xuất huyết.

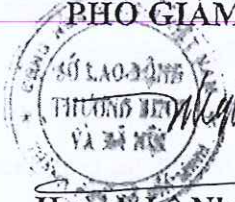
- Vận động đoàn viên, thanh niên xung kích trong công tác tham gia làm sạch vệ sinh môi trường tại nơi làm việc nhằm phòng, chống có hiệu quả dịch bệnh tại cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo lồng ghép nội dung phòng, chống dịch bệnh vào các buổi sinh hoạt định kỳ của các tổ chức đoàn thể.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2024 của Sở; định kỳ hàng quý (*trước các ngày 15/6, 15/9*) và năm (*trước ngày 10/12*) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cũng như những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình thực hiện, gửi về Văn phòng Sở thông qua chuyên viên Phan Trung Nguyên; email: phtnguyen.sldtbxh@tphcm.gov.vn để tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ban Giám đốc Sở chỉ đạo giải quyết./. *ST*

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy Sở;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công đoàn Sở;
- Đoàn Thanh niên Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT-VP (Ng).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Huỳnh Lê Như Trang

Số: 2560 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024

Căn cứ Quyết định số 2297/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1793/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện “Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030” từ nay đến năm 2025 (gọi tắt là “Đề án Y tế cộng đồng”);

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 3417/TTr-SYT ngày 22 tháng 4 năm 2024, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch Tổ chức thực hiện Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xác định các nội dung hoạt động, nhiệm vụ trọng tâm và tổ chức thực hiện đạt các mục tiêu tổng quát của “Đề án Y tế cộng đồng”, phấn đấu đến năm 2025 xây dựng môi trường hỗ trợ, tăng cường năng lực cho mỗi người dân tự thực hành bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe; thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe toàn diện và liên tục nhằm nâng cao sức khỏe tâm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của người dân Thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

- Kiểm soát hiệu quả các dịch bệnh nguy hiểm và mới nổi, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe và hoạt động kinh tế - xã hội của người dân.

- Nâng cao nhận thức, thực hiện hành vi có lợi cho sức khỏe của người dân để chủ động dự phòng các yếu tố nguy cơ phổ biến đối với sức khỏe nhằm phòng tránh bệnh tật, bảo vệ sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.

- Tăng cường năng lực quản lý, chăm sóc sức khỏe liên tục, lâu dài tại tuyến y tế cơ sở để góp phần giảm gánh nặng bệnh tật và tử vong đối với cá nhân và toàn xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

- Từng bước nâng cao chất lượng dân số, bảo đảm chế độ dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực để cải thiện tầm vóc và nâng cao sức khỏe người dân.

3. Các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2024 (phụ lục đính kèm).

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG, CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ CỘNG ĐỒNG ĐÃ VÀ ĐANG TRIỂN KHAI

Tập trung vào các Chương trình sức khỏe trọng tâm của ngành Y tế Thành phố trong năm 2024, bao gồm:

1. Chương trình Dinh dưỡng

- Truyền thông nâng cao kiến thức và thực hành về dinh dưỡng hợp lý cho mọi lứa tuổi, mọi đối tượng theo vòng đời, đặc biệt là nhóm đối tượng có nguy cơ cao và người bệnh.

- Phát hiện, điều trị và quản lý tình trạng dinh dưỡng, kiểm soát tình trạng thừa cân béo phì, hạn chế sự gia tăng các yếu tố nguy cơ của bệnh không lây nhiễm ở trẻ em, thanh thiếu niên và người trưởng thành.

- Cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em, thanh thiếu niên và phụ nữ lứa tuổi sinh đẻ.

- Tổ chức tập huấn cập nhật kiến thức và thực hành dinh dưỡng cho cán bộ phụ trách dinh dưỡng tại trung tâm y tế và trạm y tế.

- Tăng cường lồng ghép, phối hợp với các chương trình sức khỏe khác (tiêm chủng mở rộng, sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng học đường, bệnh nghề nghiệp, phòng chống bệnh không lây nhiễm,...) nhằm nâng cao hiệu quả của các hoạt động dinh dưỡng.

- Trang bị thuốc, công cụ và tài liệu truyền thông cho hoạt động của chương trình.

- Thực hiện giám sát, điều tra, theo dõi tình trạng dinh dưỡng và các vấn đề có liên quan đến dinh dưỡng của người dân Thành phố và thực hiện báo cáo theo quy định.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

2. Phòng chống tác hại của rượu, bia

- Tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe về tác hại của rượu bia và phổ biến thực thi Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia nhằm nâng cao nhận thức, định hướng hành vi, thay đổi thói quen có hại để Phòng, chống tác hại của rượu, bia đối với sức khỏe cho người từ 13 tuổi trở lên trên địa bàn Thành phố bằng nhiều hình thức truyền thông trực tiếp và gián tiếp.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho nhân viên y tế tại các đơn vị về giảm tác hại cho người có nguy cơ sức khỏe do uống rượu, bia tại cơ sở chăm sóc ban đầu và tại cộng đồng.

- Sàng lọc khảo sát mức độ sử dụng rượu, bia cho người từ 18 tuổi trở lên trên địa bàn Thành phố.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

3. Phòng chống tác hại của thuốc lá

- Truyền thông giáo dục sức khỏe về lợi ích của môi trường không khói thuốc, tác hại của việc hút thuốc lá và phổ biến thực thi Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá nhằm nâng cao nhận thức, định hướng hành vi, thay đổi thói quen có hại đối với sức khỏe cho người từ 13 tuổi trở lên trên địa bàn Thành phố qua nhiều hình thức truyền thông trực tiếp và gián tiếp.

- Nâng cao kiến thức về phòng chống tác hại của thuốc lá, tư vấn cai nghiện thuốc lá cho mạng lưới phụ trách phòng chống tác hại của thuốc lá tại trung tâm y tế, trạm y tế, bệnh viện.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện xử phạt hành vi vi phạm Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá theo các quy định hiện hành, nhất là xử phạt các hành vi vi phạm tại các địa điểm cấm hút thuốc lá.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

4. Chương trình Giám sát chất lượng nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt; quản lý chất thải y tế và quản lý nhà tiêu hộ gia đình

4.1. Chương trình Giám sát chất lượng nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt

- Truyền thông về nước sạch và vệ sinh môi trường, tổ chức cuộc thi tìm hiểu về nước sạch và sức khỏe.

- Tiếp tục thực hiện ngoại kiểm các cơ sở cấp nước trên địa bàn Thành phố;

- Thực hiện diễn tập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố cho mục đích sinh hoạt trên hệ thống mạng lưới đường ống phân phối.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp truyền thông sử dụng nước an toàn, kế hoạch, quy trình phối hợp trong việc cung cấp và xử lý thông tin đối với các sự kiện truyền thông.

- Thực hiện kế hoạch xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

- Báo cáo Chương trình "Cung cấp nước sạch và chấm dứt khai thác nước ngầm" năm 2024 và Kế hoạch thực hiện năm 2025.

- Phát triển Phần mềm giám sát chất lượng nước, quản lý xét nghiệm nước theo hướng tích hợp.

- Nâng cao năng lực Phòng Xét nghiệm: đánh giá lại ISO Phòng Xét nghiệm, mua sắm, sửa chữa, bảo trì, hiệu chuẩn trang thiết bị, tăng số lượng thông số xét nghiệm.

4.2. Quản lý chất thải y tế

- Xây dựng các bài truyền thông, tổ chức cuộc thi/sự kiện về giảm thiểu chất thải, giám sát công tác quản lý chất thải y tế tại các cơ sở y tế.
- Tiếp tục tập huấn, hướng dẫn cho nhân viên phụ trách công tác quản lý chất thải y tế tại các bệnh viện, trung tâm y tế quận, huyện và thành phố Thủ Đức về công tác quản lý chất thải y tế và các văn bản có liên quan.
- Phối hợp với các ban, ngành giám sát công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế tại cơ sở y tế và các cơ sở thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế (nếu có).

4.3. Quản lý nhà tiêu hợp vệ sinh

- Tăng cường truyền thông về lợi ích của việc sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, tác hại của nhà tiêu không hợp vệ sinh.
- Giám sát thực tế các khu vực nguy cơ còn sử dụng nhà tiêu không hợp vệ sinh, tìm hiểu nguyên nhân và đề xuất giải pháp.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

5. Chương trình phòng chống bệnh không lây nhiễm

- Tăng cường các hoạt động truyền thông và nâng cao sức khỏe nhằm giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính để dự phòng mắc bệnh không lây nhiễm bằng nhiều hình thức.
- Cung cấp dịch vụ sàng lọc giúp tăng tỷ lệ phát hiện sớm bệnh; theo dõi, tư vấn, dự phòng cho người nguy cơ cao và tiền bệnh, quản lý điều trị, chăm sóc người mắc bệnh không lây nhiễm.
- Phát triển nâng cao năng lực hệ thống để bảo đảm cung cấp dịch vụ phòng chống bệnh không lây nhiễm.
- Củng cố mạng lưới phụ trách chương trình tuyến quận huyện, phường, xã. Tăng cường sự hợp tác giữa y tế cơ sở và các bệnh viện trên địa bàn, bệnh viện chuyên khoa nhằm hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật và đảm bảo tính liên tục trong điều trị bệnh.
- Phát triển hệ thống giám sát, quản lý thông tin, thống kê báo cáo bệnh không lây nhiễm: thực hiện báo cáo, quản lý điều trị trên phần mềm báo cáo bệnh không lây nhiễm (WHO) tại các trạm y tế.
- Đảm bảo thuốc thiết yếu, trang thiết bị, vật tư, kỹ thuật cho các hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý bệnh không lây nhiễm.
- Chủ động, tích cực hợp tác với các cơ quan, tổ chức quốc tế và trong nước để hỗ trợ, thúc đẩy triển khai thực hiện chương trình.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

6. Phòng, chống tai nạn thương tích tại cộng đồng

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tai nạn thương tích tại cộng đồng và tổ chức hoạt động tại địa phương.
- Đào tạo, tập huấn về phòng chống tai nạn thương tích, kỹ thuật sơ cấp cứu, phục hồi chức năng cho cán bộ y tế và cộng tác viên.
- Tiếp tục thực hiện các hoạt động xây dựng thí điểm 01 cộng đồng an toàn, từ đó định hướng nhân rộng mô hình cộng đồng an toàn tại các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.
- Giải pháp tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, nâng cao kỹ năng của cán bộ y tế và nhận thức cộng đồng.
- Tổng kết số liệu tai nạn thương tích để kịp thời đưa ra các khuyến cáo cho địa phương; nghiên cứu về mô hình tai nạn thương tích tại Thành phố Hồ Chí Minh để đưa ra giải pháp can thiệp.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

7. Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức về sức khỏe tâm thần nhằm nhận biết, phát hiện sớm một số rối loạn sức khỏe tâm thần thường gặp. Từ đó, giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính để dự phòng mắc rối loạn sức khỏe tâm thần, giảm kỳ thị và tự kỳ thị cho người dân, cộng đồng. Phối hợp, lồng ghép với các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông, đa dạng hóa về nội dung, phương thức thực hiện thông tin, giáo dục, truyền thông, bảo đảm chất lượng, phù hợp với từng chủ đề, đặc điểm của từng nhóm tuổi (như trẻ em, thanh niên, người lớn, người cao tuổi) và một số nhóm đối tượng đặc biệt (như nhân viên y tế, phụ nữ trong giai đoạn sinh sản, nhóm yếu thế, bệnh lý mạn tính,...).
- Sàng lọc, phát hiện, quản lý điều trị một số rối loạn sức khỏe tâm thần thường gặp; tăng tỷ lệ phát hiện, quản lý điều trị, chăm sóc người mắc rối loạn sức khỏe tâm thần.
- Tiếp tục đào tạo, tập huấn chuyên môn phát hiện, quản lý, điều trị và phục hồi chức năng người bệnh tâm thần, cập nhật các kiến thức mới cho các cán bộ phụ trách chương trình. Tổ chức các lớp như: đào tạo Tâm thần học cơ bản, cập nhật chẩn đoán nghiện ma túy và xác định tình trạng nghiện cho các đơn vị có nhu cầu.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở, khuyến khích cộng đồng, xã hội tham gia hỗ trợ bệnh nhân mắc một số rối loạn tâm thần mạn tính (như bệnh tâm thần phân liệt) và bệnh động kinh. Vận động các nguồn lực hỗ trợ mua/cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng người bệnh tâm thần theo quy định hiện hành.
- Phát triển hệ thống giám sát, quản lý thông tin, thống kê báo cáo các rối loạn sức khỏe tâm thần và các yếu tố nguy cơ.
- Kiểm tra, giám sát thường kỳ và hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến quận, huyện, phường, xã.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

8. Chương trình phòng chống HIV/AIDS

- Đẩy mạnh, đa dạng hóa về nội dung, phương thức, hình thức thực hiện thông tin, giáo dục, truyền thông, bảo đảm chất lượng, phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng.

- Tăng cường huy động cộng đồng và phối hợp liên ngành trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Tăng cường can thiệp giảm tác hại và dự phòng lây nhiễm HIV; gắn kết hoạt động giảm tác hại với phòng ngừa các nhiễm trùng kết hợp (có cùng đường lây truyền với HIV, nhất là qua đường quan hệ tình dục và có thể kết hợp lây nhiễm cùng lúc với HIV, như viêm gan B, C).

- Duy trì, nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở y tế.

- Mở rộng và đa dạng hóa các loại hình tư vấn xét nghiệm HIV; đảm bảo chất lượng Phòng xét nghiệm khẳng định HIV dương tính; đảm bảo việc kết nối chuyển gửi các trường hợp xét nghiệm HIV dương tính đến dịch vụ điều trị ARV, chuyển gửi các trường hợp nguy cơ cao có kết quả xét nghiệm âm tính tới dịch vụ điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV phù hợp; đảm bảo tốt việc cung cấp các dịch vụ chăm sóc thai sản, tư vấn xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai và phụ nữ đến sinh, cấp thuốc ARV dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con cho thai phụ nhiễm HIV và con của họ.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng điều trị ARV cho người nhiễm HIV, điều trị ARV sớm cho người nhiễm HIV, điều trị ARV trong ngày và điều trị ARV nhanh, điều trị ARV do bảo hiểm y tế chi trả; tiếp tục kết nối, điều trị HIV/AIDS trong các cơ sở cai nghiện ma túy.

- Củng cố hệ thống thu thập thông tin chương trình phòng chống HIV/AIDS, đảm bảo chất lượng dữ liệu hiệu quả sử dụng phân tích, đánh giá, lập kế hoạch can thiệp. Giám sát chặt chẽ tình hình diễn biến dịch HIV/AIDS ở các nhóm có hành vi nguy cơ cao.

- Tiếp tục kiện toàn và củng cố tổ chức, đảm bảo đủ nhân lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các tuyến. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Đảm bảo kinh phí cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS để thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 theo kế hoạch đã được phê duyệt; tiếp tục huy động các nguồn viện trợ quốc tế cho phòng, chống HIV/AIDS về kinh phí và kỹ thuật; duy trì, mở rộng điều trị HIV/AIDS do bảo hiểm y tế chi trả; tăng cường sự tham gia của các cá nhân, tổ chức, khu vực tư nhân tham gia đầu tư và cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS theo quy định của pháp luật.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

9. Phòng chống viêm gan vi rút

- Phối hợp và đa dạng hoá các hình thức thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng chống viêm gan vi rút; lồng ghép việc tuyên truyền phòng chống viêm gan vi rút trong việc tuyên truyền phòng chống ung thư gan, phòng chống HIV/AIDS, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, phòng chống mại dâm và ma túy.

- Tăng cường các hoạt động dự phòng, giảm lây nhiễm vi rút viêm gan; triển khai và tăng cường tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B cho trẻ sơ sinh, trẻ dưới 1 tuổi, người trưởng thành có nguy cơ cao. Tăng cường dự phòng lây truyền vi rút viêm gan B từ mẹ sang con; tăng cường kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở y tế; can thiệp giảm tác hại trong nhóm nghiện chích ma túy; an toàn truyền máu; xét nghiệm, chẩn đoán, điều trị viêm gan.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế các tuyến.

- Củng cố hệ thống thu thập thông tin Chương trình phòng chống viêm gan vi rút.

- Duy trì và củng cố mạng lưới phòng chống viêm gan vi rút tại các tuyến, các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường kinh phí từ ngân sách nhà nước cho Chương trình phòng chống viêm gan vi rút.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

10. Phòng, chống lao

- Kiểm tra giám sát các hoạt động thường quy, chuyên đề lao/HIV, MDR, lao tiềm ẩn; đào tạo liên tục về chẩn đoán và điều trị; tập huấn cập nhật quản lý điều trị bệnh lao trong Chương trình Chống lao Quốc gia; tiếp tục tập huấn nhân sự cho công tác khám, chữa bệnh lao thanh toán bằng nguồn bảo hiểm y tế.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ tại tuyến y tế cơ sở, khuyến khích cộng đồng, xã hội tham gia hỗ trợ bệnh nhân lao sử dụng dịch vụ khám, chữa bệnh.

- Nghiên cứu, áp dụng các kỹ thuật mới, mô hình mới trong khám, chẩn đoán, dự phòng bệnh lao.

- Tăng cường hoạt động giám sát, nâng cao năng lực giám sát dịch tễ lao, phối hợp các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập trong công tác phòng, chống bệnh lao.

- Phát hiện, chẩn đoán và điều trị lao tiềm ẩn. Củng cố, đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tại cơ sở.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

11. Phòng, chống các bệnh nhiễm khuẩn lây qua tình dục (STIs)

- Tăng cường phát hiện, chẩn đoán và điều trị sớm các trường hợp STIs theo đúng hướng dẫn quốc gia. Nâng cao năng lực cho các cán bộ chương trình STIs thông qua các hoạt động tập huấn.

- Tăng cường quản lý, tư vấn xét nghiệm sàng lọc giang mai cho thai phụ tại tuyến quận huyện.

- Đảm bảo cung ứng đủ thuốc, hoá chất sinh phẩm và các trang thiết bị thiết yếu phục vụ chẩn đoán và điều trị STIs.

- Tăng cường tư vấn xét nghiệm phát hiện HIV và tầm soát STIs cho các đối tượng có hành vi nguy cơ cao đến khám tại các cơ sở da liễu.

- Triển khai các hoạt động theo “Kế hoạch hướng tới loại trừ 3 bệnh lây truyền HIV, Giang mai, Viêm gan siêu vi B từ mẹ sang con”.

- Tăng cường hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông với nhiều hình thức; lồng ghép nội dung tuyên truyền phòng chống STIs với tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS; tổ chức các lớp tập huấn về STIs và HIV/AIDS cho các cán bộ và cộng tác viên của các chương trình; đa dạng hóa các phương pháp tiếp cận và điều trị cho bạn tình của người mắc STIs.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

12. Phòng, chống bệnh Phong

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe nhằm truyền thông cho cộng đồng biết các dấu hiệu sớm của bệnh Phong làm giảm tỷ lệ tàn tật nặng và không còn kỳ thị đối với bệnh Phong.

- Cùng cố mạng lưới phòng, chống bệnh Phong từ Thành phố đến cơ sở: tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng quản lý chương trình cho cán bộ y tế từ quận huyện đến tuyến phường xã cũng như cộng tác viên và tình nguyện viên. Hàng tháng, kiểm tra hồ sơ bệnh án sổ sách, biểu mẫu và bệnh nhân theo quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát hỗ trợ tuyến cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác khám phát hiện và điều trị bệnh Phong: phát hiện và điều trị sớm hạn chế tàn tật và lây lan trong cộng đồng, bảo đảm bệnh nhân hoàn thành đúng thời gian điều trị, hạn chế tối đa bệnh nhân bỏ trị.

- Duy trì công tác phòng tránh tàn tật, phục hồi chức năng, hỗ trợ kinh tế - xã hội cho bệnh nhân phong tàn tật. Tăng cường xã hội hóa phòng, chống bệnh Phong, tranh thủ sự hỗ trợ của sở, ban ngành đoàn thể, các tổ chức thiện nguyện hỗ trợ cấp Thẻ bảo hiểm y tế, hưởng chế độ tàn tật, xe lăn, hỗ trợ con em đi học,... xây nhà tình thương, tình nghĩa cho bệnh nhân phong nghèo, tàn tật nặng.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

13. Phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm

- Hoàn thành tài liệu vận hành, quy trình hướng dẫn của hoạt động giám sát, cảnh báo và chuẩn bị, có kịch bản đáp ứng khẩn cấp dịch bệnh tại Thành phố Hồ Chí Minh cùng cơ chế huy động, phối hợp đáp ứng khẩn cấp đa ngành, đa cơ quan.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cập nhật kiến thức cho đội đáp ứng nhanh (RRT), triển khai hoạt động quản lý sự cố khẩn cấp dịch bệnh.

- Thực hiện cuộc khảo sát thực trạng việc triển khai hệ thống giám sát dựa vào sự kiện (EBS) để xây dựng và thiết lập lại hệ thống EBS đạt hiệu quả.

- Thực hiện kế hoạch quản lý bền vững COVID-19, trong đó tiếp tục duy trì các hoạt động giám sát bệnh COVID-19 cũng như biến chủng.

- Hoàn thiện công cụ đánh giá nguy cơ một số dịch bệnh lưu hành. Đồng thời thực hiện đánh giá nguy cơ, năng lực đáp ứng của hệ thống y tế cơ sở ít nhất 01 lần/năm.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

14. Chương trình tiêm chủng mở rộng

- Tiếp tục thực hiện và triển khai các hoạt động tiêm chủng như nhằm mục tiêu duy trì tỷ lệ và nâng cao chất lượng tiêm chủng mở rộng theo lộ trình, không chế hiệu quả các bệnh truyền nhiễm có vắc xin bảo vệ, tiếp tục bảo vệ thành quả thanh toán bệnh bại liệt, duy trì loại trừ bệnh uốn ván sơ sinh trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai kế hoạch điều tra tiền sử tiêm chủng và tổ chức tiêm bù mũi vắc xin còn thiếu trong chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ mầm non, tiểu học.

- Điều tra đánh giá tỷ lệ tiêm chủng và quản lý trẻ thực tế trên địa bàn.

- Tăng cường việc quản lý tiêm chủng trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

15. Chương trình sức khỏe sinh sản tập trung vào chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ

- Tiếp tục phối hợp các bệnh viện sản nhi triển khai tập huấn và giám sát các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi.

- Nâng cao chất lượng thu thập số liệu báo cáo thống kê.

- Tăng cường công tác quản lý thai và trẻ dưới 5 tuổi.

- Truyền thông, giáo dục sức khỏe thay đổi hành vi trong chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

- Tiếp tục tiến hành thẩm định các ca tử vong mẹ.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

16. Chương trình Y tế trường học

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe trường học bằng nhiều hình thức.

- Thực hiện chương trình gắn với y tế cơ sở, tăng cường hiệu quả công tác phối hợp liên ngành.

- Xây dựng tài liệu và đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên phụ trách công tác y tế trường học, nhân viên y tế trường học tại các cơ sở giáo dục.

- Giám sát việc triển khai công tác y tế trường học tại tuyến quận, huyện và thành phố Thủ Đức, tại các cơ sở giáo dục theo chuyên đề. Tổ chức giám sát công tác tổ chức khám sức khỏe học sinh đối với các cơ sở tham gia khám sức khỏe học sinh.

- Tiếp tục thực hiện nghiên cứu khoa học về bệnh tật học đường, vệ sinh môi trường trong trường học từ đó giúp phát hiện sớm các vấn đề sức khỏe học đường và đưa ra các giải pháp can thiệp.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

17. Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người lao động bằng nhiều hình thức. Tăng cường vận động chính sách, nâng cao năng lực truyền thông về chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động.

- Tổ chức tập huấn, hội thảo công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho bệnh viện, doanh nghiệp, Trung tâm Y tế và Trạm Y tế.

- Tăng cường giám sát các yếu tố nguy cơ từ môi trường lao động.

- Kiểm tra, giám sát các đơn vị đủ điều kiện khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp và quan trắc môi trường lao động.

- Củng cố mạng lưới tổ chức y tế lao động, người làm công tác y tế và hoạt động sơ cấp cứu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Xây dựng các mô hình phòng chống bệnh nghề nghiệp ngành nghề nguy cơ cao (như y tế, giày da,...) bằng các hoạt động truyền thông, đánh giá điều kiện lao động, giám sát môi trường, quản lý sức khỏe người lao động.

Nhân rộng các mô hình phòng chống bệnh nghề nghiệp ngành nghề nguy cơ cao.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu vệ sinh lao động, bệnh nghề nghiệp của Thành phố.
- Nghiên cứu tác động môi trường lao động và tình hình sức khỏe, bệnh tật của người lao động.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

18. Chương trình Dân số và phát triển

- Xây dựng các chính sách giải quyết các vấn đề mức sinh thấp, kiên trì thực hiện thông điệp truyền thông “Mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con” và áp dụng các mô hình truyền thông mới nhằm tác động đến nhận thức của người dân, góp phần điều chỉnh, ứng phó với mức sinh hiện đang giảm sâu của Thành phố. Tham mưu các giải pháp tăng tổng tỷ suất sinh, quản lý sức khỏe phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh và trẻ em trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn từ nay đến năm 2030.

- Phát triển mạng lưới cung cấp và nâng cao chất lượng các dịch vụ về nâng cao chất lượng dân số (tầm soát, chẩn đoán, can thiệp, điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh; dịch vụ sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình, hệ thống chuyên ngành lão khoa,...); tham mưu danh mục và quy trình tiêu chuẩn đối với tổ chức, cá nhân khi tham gia tư vấn và cung cấp các dịch vụ khám sức khỏe trước khi kết hôn theo hướng dẫn của Bộ Y tế; đảm bảo nhân lực về y tế trong cung cấp dịch vụ khám sức khỏe trước khi kết hôn, tiến tới phát triển cung cấp dịch vụ tại tuyến quận, huyện.

- Triển khai các giải pháp thích ứng với quá trình già hóa dân số của Thành phố, thí điểm triển khai mô hình Trung tâm chăm sóc sức khỏe ban ngày theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Đổi mới, đa dạng về hình thức, nội dung truyền thông, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình phù hợp với các nhóm đối tượng, đặc biệt là công nhân tại các công ty, xí nghiệp và sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp trên địa bàn Thành phố,...

- Tăng cường và hoàn thiện công tác thu thập, thống kê, phân tích số liệu chuyên ngành để kịp thời tham mưu các giải pháp can thiệp chủ động liên quan đến các vấn đề dân số của Thành phố.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

19. Công tác Truyền thông y tế

- Đào tạo nâng cao năng lực hệ thống truyền thông, giáo dục sức khỏe; phát triển mạng lưới truyền thông tại trường học, cộng tác viên sức khỏe cộng đồng.

- Đa dạng hóa hình thức và nội dung truyền thông; Xây dựng bộ tài liệu

khuyến cáo về truyền thông nhằm thay đổi hành vi, nâng cao sức khỏe người dân.

- Xây dựng đội ngũ chuyên gia hỗ trợ việc định hướng truyền thông, phát ngôn về các vấn đề y tế của Thành phố.

- Tích hợp hoạt động truyền thông vào các trang thông tin điện tử của các đơn vị, thường xuyên theo dõi mạng xã hội để nắm bắt thông tin dư luận về lĩnh vực y tế và phản ánh kịp thời chính xác.

- Tổ chức giám sát hoạt động truyền thông phòng, chống dịch bệnh tại quận, huyện và cơ sở, đẩy mạnh công tác truyền thông đến từng đối tượng, từng hộ gia đình và từng người dân.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế; Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở Y tế, các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN ĐỐI VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG MỞ RỘNG TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Thực hiện Đề án “Củng cố tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố” theo Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố

Tiếp tục triển khai thực hiện hoạt động nâng cao năng lực chuyên môn y tế dự phòng của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố, tập trung chủ yếu vào các hoạt động trọng tâm như sau:

- Hoàn tất việc sắp xếp các cơ sở thông qua các hoạt động di dời, cải tạo, sửa chữa và tiến tới khởi công xây dựng cơ sở hạ tầng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố giai đoạn 2 với nhiều công năng, trang thiết bị phục vụ hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố.

- Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động quản lý nhằm cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động, quản lý.

- Tiếp tục phòng ngừa, kiểm soát bệnh truyền nhiễm, cải thiện khả năng dự báo, lập kế hoạch và triển khai hiệu quả hoạt động phòng, chống dịch bệnh mới nổi, các dịch bệnh lưu hành.

- Xây dựng hệ thống dữ liệu tập trung, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, hoàn thiện hệ thống giám sát và cảnh báo sớm dịch bệnh, đầu tư phát triển phần mềm Quản lý dịch bệnh truyền nhiễm góp phần ứng dụng và đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số trong hoạt động y tế dự phòng.

- Tăng cường hợp tác quốc tế và các tỉnh thành khu vực đồng bằng sông Cửu Long, khu vực miền Đông Nam Bộ trong việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh và đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

2. Triển khai thực hiện đề án Chính sách đặc thù Củng cố và phát triển mạng lưới cộng tác viên sức khỏe cộng đồng

- Xây dựng đội ngũ cộng tác viên sức khỏe cộng đồng làm việc tại khu phố, ấp trên địa bàn Thành phố.
- Tổ chức lớp TOT; đào tạo, tập huấn cho mạng lưới cộng tác viên sức khỏe cộng đồng về kiến thức chuyên môn cơ bản các chương trình sức khỏe, kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe.
- Tổ chức đánh giá, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của cộng tác viên, lồng ghép vào các đợt giám sát chương trình sức khỏe.
- Theo dõi, kiểm tra và xử lý các vấn đề phát sinh, thực hiện báo cáo theo quy định.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

3. Triển khai thực hiện Kế hoạch y tế trong công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần cho người dân Thành phố

- Truyền thông nâng cao nhận thức về sức khỏe tâm thần của người dân trong cộng đồng.
- Thực hiện quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt và động kinh tại cơ sở y tế các tuyến từ Thành phố đến quận, huyện, phường, xã có thực hiện chẩn đoán, điều trị, quản lý cấp thuốc cho người bệnh trầm cảm.
- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhân viên y tế tại các cơ sở y tế về sức khỏe tâm thần theo quy định.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin Truyền thông; Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

4. Triển khai thực hiện Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, phát hiện và quản lý các bệnh không lây nhiễm gắn với lập hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2025 và những năm tiếp theo

- Tổ chức khám sức khỏe cho người cao tuổi, hướng dẫn mỗi người cao tuổi trên địa bàn Thành phố được khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm; lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho người cao tuổi làm nguồn dữ liệu tích hợp và cập nhật vào hồ sơ sức khỏe điện tử.
- Quản lý, theo dõi, kiểm tra định kỳ, tư vấn thay đổi hành vi, lối sống cho người cao tuổi mắc các bệnh không lây nhiễm. Điều trị, chăm sóc cho người bệnh bằng thuốc, tâm lý trị liệu và phục hồi chức năng nhằm nâng cao chất lượng sống cho người cao tuổi.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin Truyền thông; các sở, ngành có liên quan; Hội Người Cao tuổi Thành phố; Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

5. Triển khai thí điểm gói can thiệp thiết yếu về bệnh Tăng huyết áp và Đái tháo đường trong chăm sóc sức khỏe ban đầu tại tuyến y tế cơ sở

- Triển khai nhân rộng mô hình quản lý bệnh không lây nhiễm do Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) hỗ trợ cho các quận, huyện và thành phố Thủ Đức.

- Tập trung triển khai thí điểm quản lý 2 bệnh phổ biến là tăng huyết áp và đái tháo đường theo cách tiếp cận Y tế công cộng nhằm nâng cao năng lực của tuyến y tế cơ sở về sàng lọc, dự phòng, giám sát, phát hiện, quản lý bệnh không lây nhiễm.

- Đảm bảo thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế tối thiểu theo danh mục khuyến cáo dành cho trạm y tế.

- Giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động và xem xét tiếp tục nhân rộng mô hình.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Tổ chức Y tế Thế giới (WHO); Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh; Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

6. Thực hiện khảo sát mô hình bệnh tật trong học sinh các cấp tại Thành phố

- Căn cứ kết quả khảo sát năm 2023, đề xuất các giải pháp can thiệp phù hợp, định hướng, xây dựng kế hoạch bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe học sinh.

- Triển khai Kế hoạch can thiệp các vấn đề sức khỏe học đường cho học sinh sau khảo sát mô hình bệnh tật năm 2023 - 2024.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Khảo sát nhu cầu của người cao tuổi và thân nhân về viện dưỡng lão, đề xuất cơ chế chính sách nhằm huy động sự tham gia của toàn xã hội

- Từ kết quả nghiên cứu khảo sát nhu cầu của người cao tuổi và thân nhân về viện dưỡng lão; các Hội thảo, Hội nghị, tọa đàm với sự tham gia của các chuyên gia, diễn giả đề xuất cơ chế chính sách, giải pháp thích ứng già hóa dân số nhằm huy động sự tham gia của toàn xã hội.

- Phối hợp các sở, ban ngành đề xuất các cơ chế chính sách khuyến khích phát triển các dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi với sự tham gia của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân như trung tâm dưỡng lão, cơ sở khám chữa bệnh cho người cao tuổi,...

- Lựa chọn triển khai thí điểm mô hình Trung tâm chăm sóc sức khỏe ban ngày với mục tiêu đáp ứng được nhu cầu chăm sóc cho người cao tuổi cả về sức khỏe thể chất và tinh thần, giúp người cao tuổi có cơ hội hòa nhập và tham gia vào các hoạt động trong môi trường an toàn.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.
- Nguồn vận động, đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
- Các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, điều phối, đánh giá hiệu quả, thực hiện kiểm tra và xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện các chương trình của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng chính sách ưu đãi dành cho cán bộ y tế tuyến cơ sở để thu hút nhân tài về nâng cao năng lực cho y tế cơ sở.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện định kỳ hàng năm.

2. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, tổng hợp, đề xuất khả năng cân đối nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của Thành phố cho các dự án để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công, phù hợp với khả năng cân đối vốn của Thành phố.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế đề xuất các chính sách, chế độ thù lao đối với cán bộ làm công tác y tế, giáo dục; thực hiện công tác thi đua - khen thưởng nhằm động viên kịp thời các tập thể, cá nhân, cộng đồng dân cư thực hiện tốt công tác bảo vệ sức khỏe người dân.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp Sở Y tế tuyên truyền các hoạt động triển khai Đề án năm 2024.

- Phối hợp, hướng dẫn Sở Y tế về giải pháp kỹ thuật triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin ngành Y tế đảm bảo tuân thủ kiến trúc chính quyền điện tử; thực hiện tích hợp và liên thông dữ liệu về kho dữ liệu dùng chung của Thành phố.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện Đề án “Phát triển ngành thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2035”.

- Phối hợp Sở Y tế đề ra các giải pháp tăng cường vận động thể lực cho người dân Thành phố.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp ngành Y tế triển khai công tác y tế trường học, chăm sóc và quản lý sức khỏe học sinh, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, phòng chống các bệnh, tật liên quan đến học đường. Thực hiện các nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe trong trường học; đẩy mạnh các hoạt động, phong trào rèn luyện thể chất, thể dục thể thao cho học sinh.

8. Sở An toàn thực phẩm

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm, nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các sản phẩm không đảm bảo an toàn ảnh hưởng sức khỏe người tiêu dùng.

- Thực hiện công tác kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm (rượu, bia, đồ uống có cồn,...), kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở cung cấp suất ăn công nghiệp, nhằm giảm nguy cơ, sự cố về an toàn thực phẩm, hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm cho cộng đồng, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục triển khai Đề án “chuỗi thực phẩm an toàn”, các chương trình, kế hoạch, dự án,... liên quan công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông sản, thực phẩm từ tỉnh đưa về tiêu thụ trên địa bàn Thành phố và thực phẩm lưu thông trên thị trường.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp ngành Y tế thực hiện công tác chăm sóc và quản lý sức khỏe người lao động, vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp; công tác phòng, chống bạo hành và xâm hại tình dục trẻ em; công tác chăm sóc người cao tuổi,...

- Triển khai các hoạt động truyền thông phòng chống HIV/AIDS cho các đối tượng quản lý, tổ chức điều trị cho người nhiễm HIV/AIDS tại các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý.

10. Bảo hiểm Xã hội Thành phố

Phối hợp với ngành Y tế thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế phù hợp để đảm bảo cho công tác chăm sóc sức khỏe người dân.

11. Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức

Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2024 trên địa bàn quản lý, đảm bảo nguồn kinh phí; đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành, đặc biệt là lồng ghép vào công tác kế hoạch và hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

12. Các trường Đại học, Viện nghiên cứu, các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan khác

- Phối hợp với Sở Y tế thực hiện các hoạt động của Kế hoạch liên quan đến phạm vi phụ trách của sở, ban, ngành, đơn vị.

- Tham gia giám sát việc thực hiện của các cấp, các ngành liên quan, phối hợp Sở Y tế định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân Thành phố.

Trên đây là Kế hoạch Tổ chức thực hiện Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức nghiêm túc triển khai các nội dung trong Kế hoạch; định kỳ hàng quý và năm báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện (thông qua Sở Y tế tổng hợp).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp Sở Y tế đề chủ động giải quyết hoặc tham mưu, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, giải quyết.

(Đính kèm Phụ lục: Các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2024)./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX-TH).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đương Anh Đức

Phụ lục: Các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2024
(tập trung vào các chỉ tiêu có thể lượng giá trong năm 2024)

Lĩnh vực/Chỉ tiêu	Năm 2024
Chỉ tiêu chung	
1) Nâng cao tuổi thọ	76,5
2) Tỷ suất tử vong trẻ em <1 tuổi/1.000 trẻ đẻ sống (‰)	8
3) Tỷ suất tử vong trẻ em <5 tuổi/1.000 trẻ đẻ sống (‰)	9
4) Tỷ số tử vong mẹ/100.000 sơ sinh sống	3
Thực hiện Mục tiêu 1	
1. Nâng cao chất lượng dân số	
1) Điều chỉnh mức sinh (Tổng tỷ suất sinh)	1,36
2) Tỷ số giới tính khi sinh: số bé trai /100 bé gái sinh ra sống (%)	≤ 107
3) Tỷ lệ thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn được truyền thông - tư vấn về nội dung sức khỏe tiền hôn nhân (%)	≥ 90
4) Giảm số vị thành niên, thanh niên (10-24 tuổi) mang thai ngoài ý muốn so với năm 2023 (%)	10
5) Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát ít nhất 4 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất (%)	≥ 85%
6) Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát ít nhất 5 bệnh bẩm sinh phổ biến nhất (%)	82%
2. Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý	
7) Giảm tỷ lệ trẻ < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi	< 8%
8) Giảm tỷ lệ trẻ < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	< 5%
3. Tăng cường vận động thể lực	
9) Giảm tỷ lệ người dân thiếu vận động thể lực	
- Người 18 - 69 tuổi	25%
- Trẻ em 13 - 17 tuổi	60%
Thực hiện Mục tiêu 2	
4. Kiểm soát dịch bệnh	
10) Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đầy đủ và kịp thời tất cả các loại bệnh cho trẻ em dưới 1 tuổi	≥ 95%
11) Kiểm soát các bệnh truyền nhiễm nhóm A	100%
12) Bảo vệ thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh, khống chế được các bệnh truyền nhiễm có vắc xin	
- Bại liệt	0 ca
- Uốn ván sơ sinh (ca /1000 trẻ sinh sống/quận, huyện)	0 ca
- Bạch hầu (ca /100.000 dân)	0 ca
- Ho gà (ca /100.000 dân)	≤ 0,2
- Sởi, Rubella (ca /100.000 dân)	≤ 35
13) Chấm dứt bệnh lao: giảm số người mắc mới bệnh lao trong cộng đồng	210/100.000 dân
14) Hướng tới kết thúc đại dịch AIDS: Đạt chỉ tiêu “90-90-90” trong phòng, chống HIV/AIDS	93-93-95

Lĩnh vực/Chỉ tiêu	Năm 2024
15) Loại trừ lây truyền HIV, giang mai, viêm gan B từ mẹ sang con	
- Số ca nhiễm mới HIV của trẻ sơ sinh / 100.000 trẻ sinh sống	5
- Số ca giang mai bẩm sinh / 100.000 trẻ sinh sống	5
- Tỷ lệ nhiễm HbsAg ở trẻ em dưới 5 tuổi	0,1%
5. Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện, ma túy tổng hợp	
16) Điều trị Methadone, Ma túy tổng hợp: tỷ lệ người nghiện chất dạng thuốc phiện và/hoặc ma túy tổng hợp được tiếp cận dịch vụ tư vấn, chăm sóc, điều trị.	60%
6. Vệ sinh môi trường	
17) Tăng tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch	
- Nông thôn	100%
- Thành thị	100%
18) Tăng tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh	
- Nông thôn	> 99%
- Thành thị	> 99%
7. An toàn thực phẩm	
19) Giảm số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể từ 30 người mắc/vụ trở lên (so với trung bình giai đoạn 2011-2015)	10%
20) Tăng tỷ lệ người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người quản lý và người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm	90%
21) Tăng tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm đạt điều kiện an toàn thực phẩm	90%
8. Chăm sóc sức khỏe trẻ em và học sinh	
22) Tăng tỷ lệ trường học bán trú, nội trú có tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng cho học sinh	
- Trường mầm non	70%
- Trường tiểu học	75%
23) Tăng tỷ lệ học sinh được tầm soát phát hiện giảm thị lực, được kê đơn kính và được hướng dẫn rèn luyện thị lực	40%
Thực hiện Mục tiêu 3	
9. Phát hiện và quản lý một số bệnh không lây nhiễm	
24) Tỷ lệ TYT cấp xã thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm phổ biến	90%
25) Tăng tỷ lệ phát hiện tăng huyết áp	50%
26) Tăng tỷ lệ quản lý tăng huyết áp	25%
27) Tăng tỷ lệ phát hiện đái tháo đường	50%
28) Tăng tỷ lệ quản lý đái tháo đường	> 30%
9. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	
29) Tỷ lệ trạm y tế cấp xã triển khai chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng	100%
10. Chăm sóc sức khỏe người lao động	

Lĩnh vực/Chỉ tiêu	Năm 2024
30) Tỷ lệ người lao động làm việc tại các cơ sở có nguy cơ bị các bệnh nghề nghiệp phổ biến được phát hiện bệnh nghề nghiệp	40%
31) Tỷ lệ xã thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe lao động cơ bản cho người lao động trong khu vực không có hợp đồng lao động (nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và làng nghề,...)	30%